

May subject reports

Vietnamese A Literature

Overall grade boundaries

Higher level

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-19	20-36	37-48	49-60	61-72	73-82	83-100

Standard level

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-20	21-37	38-48	49-60	61-71	72-82	83-100

Higher level internal assessment

Component grade boundaries

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-5	6-10	11-13	14-17	18-21	22-25	26-30

Nhận xét chung về mặt thủ tục:

Phần lớn các trường làm theo đúng thủ tục quy định, ví dụ như: nộp bài nói đúng hạn; băng ghi âm trong phòng kín với chất lượng tốt; bài nói diễn ra trong thời gian cho phép; các mẫu giấy tờ được điền đầy đủ và theo đúng quy định chuẩn. Tuy nhiên, có một số lưu ý như sau:

- Một số trường cho phép thí sinh nói trên 8 phút, do vậy thí sinh không có cơ hội vấn đáp với giáo viên trong hai phút còn lại hoặc thí sinh nói quá lên 12 hoặc 13 phút ở phần một dẫn đến việc thời gian cho phần thảo luận bị cắt ngắn lại.

- Vẫn còn một số băng ghi âm có tạp âm như tiếng chuông hoặc tiếng điện thoại reo. Một vài băng ghi với chất lượng âm thanh không đủ rõ.
- Một số trích đoạn dài hơn số dòng quy định là 20 đến 30 dòng. Vi phạm này dẫn đến việc thí sinh khó có thể trình bày hết các ý chính của trích đoạn một cách sâu sắc trong thời gian cho phép.
- Không nên có quá hai câu hỏi gợi ý cho trích đoạn phần một (một câu hỏi tập trung về phần nội dung và một câu về nghệ thuật).
- Phần hai của bài thi nói nên diễn ra theo đúng tinh thần của buổi thảo luận chứ không phải một buổi phỏng vấn hoặc thuyết trình. Thí sinh không được phép biết trước câu hỏi thảo luận.
- Với những trường học nơi có hơn một giáo viên tiếng Việt, các giáo viên nên bàn luận và quy định với nhau trước về tiêu chuẩn chấm bài để tránh tình trạng có giáo viên chấm dễ nhưng lại có giáo viên quá khắt khe.

Nhận xét chung về các trích đoạn lựa chọn:

Giống như năm 2015, phần lớn các trường chọn các nhà thơ truyền thống cho phần thi nói, ví dụ Nguyễn Bính, Xuân Diệu, hay Nguyễn Du. Một số trường giới thiệu các nhà thơ hiện đại như Xuân Quỳnh hoặc Nguyễn Duy. Năm nay có một sự tiến bộ lớn trong việc lựa chọn trích đoạn thơ giàu tính nghệ thuật cũng như đặc sắc về mặt nội dung. Phần lớn các câu hỏi gợi ý đưa ra phù hợp và giúp học sinh đi đúng vào trọng tâm vấn đề cần trình bày. Ngoài ra, đa phần các bài thơ đều được đánh số sau năm dòng để giúp học sinh dễ dàng tìm dẫn chứng hoặc đề cập đến trong khi nói.

Tuy nhiên, giáo viên nên để ý hơn trong việc kiểm tra độ chính xác của bài thơ hoặc trích đoạn thơ. Thỉnh thoảng vẫn xuất hiện lỗi đánh máy, dẫn đến việc học sinh bình nhầm hoặc bình sai ý nghĩa của bài thơ.

Nhận xét cụ thể về từng tiêu chí chấm điểm:

Tiêu chí A: Hiểu và cảm thụ

Nhìn chung, thí sinh có sự chuẩn bị tốt cho bài thi nói. Các bài nói thể hiện kiến thức, sự hiểu biết và cảm thụ tốt về bài thơ hoặc trích đoạn thơ. Phần lớn các thí sinh bắt đầu bằng việc giới thiệu xuất xứ bài thơ trước khi bình giải những ý chính. Rút kinh nghiệm từ năm trước, thí sinh không dành quá nhiều thời gian vào việc giới thiệu tác giả và tiểu sử mà đi thẳng vào nội dung chính, có đề cập đến toàn bộ bài thơ khi cần thiết. Một số học sinh yếu chọn phương pháp diễn thơ thành văn xuôi. Điều này dẫn đến kết quả không cao. Những bài nói xuất sắc là những bài bình tập trung vào những ý chính một cách sâu sắc, có đi kèm dẫn chứng để chứng minh.

Tiêu chí B: Bình về nghệ thuật

Những bài bình tốt là những bài khai thác sâu về mặt bố cục, thể thơ, ngôn ngữ và các biện pháp nghệ thuật. Tuy nhiên, một số học sinh yếu hơn thì chỉ dừng lại ở việc liệt kê và gọi tên được các biện pháp nghệ thuật mà chưa phân tích được tác dụng của chúng lên toàn bài hoặc ý thơ.

Tiêu chí C: Bố cục bài nói

Dường như nhiều học sinh vẫn gặp khó khăn với tiêu chí này. Phần lớn học sinh chọn phương pháp truyền thống: phân tích từng dòng hoặc từng đoạn. Điều này hoàn toàn có hiệu quả đối với những bài thơ/ trích đoạn với số dòng vừa phải. Ngược lại, phương pháp này không có hiệu quả với một số bài thơ dài do nội dung bị dàn trải dẫn đến bố cục thiếu tập trung. Ở mỗi bài nói, thí sinh nên có phần mở bài cũng như kết bài trong việc giúp kết cấu của bài thơ trở nên rõ ràng và sáng sủa hơn.

Tiêu chí D: Hiểu biết về tác phẩm thảo luận

Nhìn chung các thí sinh đạt điểm tốt cho tiêu chí này. Các bài thảo luận thể hiện khả năng nắm tác phẩm và nhân vật khá chi tiết và cụ thể. Tuy nhiên, một số thí sinh nên lưu ý trong việc đưa ra dẫn chứng cụ thể để chứng minh cho lý luận của mình. Một số thí sinh không chỉ thể hiện sự hiểu biết mà còn biết liên kết ý nghĩa của tác phẩm với ý đồ của tác giả và đạt được kết quả tốt ở tiêu chí này.

Tiêu chí E: Trả lời câu hỏi trong phần thảo luận

Phần lớn thí sinh tập trung và trả lời đúng yêu cầu của câu hỏi. Một số thí sinh đưa ra những câu trả lời sâu sắc. Các giáo viên biết cách gợi ý mỗi khi học sinh lúng túng hoặc gặp khó khăn trước một câu hỏi khó bằng cách dùng ngôn ngữ đơn giản hơn để giúp tất cả học sinh hiểu được yêu cầu của câu hỏi. Tuy nhiên, một số giáo viên chỉ đơn giản là đưa ra một danh sách các câu hỏi dẫn đến việc buổi thảo luận giống như một buổi phỏng vấn. Trong một vài trường hợp khác, học sinh chỉ có một câu hỏi chung chung nên bài thảo luận trở thành một bài thuyết trình về tác phẩm.

Tiêu chí F: Ngôn ngữ

Đây là tiêu chí đạt kết quả cao nhất trong phần thi nói. Phần lớn học sinh nói trôi chảy, đúng giọng văn phân tích và có một vốn từ văn học phong phú. Đa phần học sinh đạt điểm từ khá đến giỏi cho tiêu chí này.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai:

Giáo viên nắm một vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình học của học sinh. Vì vậy, việc hiểu kỹ cuốn Sách Hướng Dẫn (Subject Guide) và Tài liệu tham khảo (Teacher Support Materials) sẽ giúp ích rất nhiều trong việc đưa học sinh đi đúng hướng. Điều đáng tiếc là tại một số trường, việc chưa nắm rõ tiêu chí chấm điểm cũng như hướng dẫn trong việc chọn trích

đoạn dẫn đến việc thí sinh bị trừ điểm một cách đáng tiếc. Về phần thủ tục, giáo viên nên tuân theo quy định chọn đoạn trích dài từ 20 – 30 dòng. Một số thí sinh phải phân tích vôi vàng hay đi lướt qua những trích đoạn dài hơn 40 dòng. Thêm nữa, thời gian ghi âm nên tuân theo quy định. Mỗi thí sinh chỉ nên trình bày sự hiểu biết của mình về bài thơ/trích đoạn trong vòng 8 phút với 2 phút trả lời câu hỏi mở rộng. Bài thảo luận chỉ nên kéo dài 10 phút. Sau thời gian ghi âm 20 phút, giáo viên không nên đưa ra thêm câu hỏi. Giáo viên cũng nên để ý đến chất lượng băng thu trước khi nộp bài. Với một số bài nói đã nộp, giọng thí sinh yếu và không rõ ràng. Trong một số trường hợp khác lại có tiếng điện thoại hoặc chuông reo.

Bên cạnh đó, vẫn còn hiện tượng dường như một số thí sinh biết trước câu hỏi cho phần thảo luận trước khi vào phòng thi. Do vậy bài thảo luận giống như một bài tập dượt nói hoặc bài đọc. Tất nhiên, học sinh nên có những buổi tập luyện với giáo viên trước khi thi thật, tuy nhiên, giáo viên không nên bám sát vào danh sách câu hỏi đã được chuẩn bị trước mà nên để buổi thảo luận tiến triển một cách tự nhiên dựa vào các câu trả lời của thí sinh.

Nhìn chung, các giáo viên đều làm tốt trong việc hướng dẫn và khuyến khích học sinh làm bài thi, đặc biệt nhiều giáo viên đã rất linh hoạt trong việc đưa ra câu hỏi phù hợp với trình độ sao cho cả học sinh yếu cũng có thể thi vấn đáp trong vòng 20 phút. Tuy nhiên, có một số trường hợp giáo viên đưa ra quá nhiều gợi ý hoặc ám chỉ câu trả lời. Điều này dẫn đến việc thí sinh khó thể hiện kiến thức độc lập của mình về tác phẩm. Tương tự, giáo viên nên tránh đưa ra một số câu hỏi quá rộng dẫn đến việc thí sinh trình bày câu trả lời trong 10 phút còn lại.

Standard level internal assessment

Component grade boundaries

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-4	5-8	9-12	13-16	17-19	20-23	24-30

Nhận xét chung về mặt thủ tục:

Năm nay có một sự tiến bộ lớn trong việc tuân theo quy định. Phần lớn các bài ghi âm có chất lượng tốt với âm thanh chuẩn. Ngay cả một số băng thu có lẫn tạp âm cũng không ảnh hưởng nhiều đến chất lượng giọng nói. Các bài ghi âm theo đúng quy định của IB về số phút bình trích đoạn thơ hoặc văn xuôi, tuy nhiên có một số bài nói kết thúc trước 8 phút. Mẫu đơn 1/LIA cũng

được điền đúng theo quy định, trừ một trường điền dấu chọn vào trong tất cả các ô về tác phẩm được chọn cho bài thi nói.

Nhận xét chung về các trích đoạn lựa chọn:

Số tác phẩm chọn cho phần thi nói năm nay phong phú và đa dạng. Phần lớn các bài thơ hoặc trích đoạn đều phù hợp về mặt độ dài đi kèm với hai câu hỏi gợi ý. Rất ít trích đoạn có hơn hai câu hỏi và vượt quá số dòng quy định là từ 20 – 30 dòng. Phần lớn các trích đoạn đáp ứng yêu cầu cả về mặt nội dung cũng như nghệ thuật, giúp học sinh có cơ hội thể hiện khả năng cảm thụ văn chương và kiến thức độc lập. Tuy nhiên, vẫn có trường hợp học sinh yếu lúng túng vì gặp trích đoạn quá khó. Do vậy giáo viên cũng nên linh hoạt trong việc thay đổi tác phẩm cho phần thi nói sao cho mỗi năm đều đáp ứng và phù hợp với khả năng của học sinh năm đó.

Các tác giả phổ biến cho phần thi nói năm nay là Thạch Lam, Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Du, Nguyễn Duy, Xuân Quỳnh và Nguyễn Bình. Cũng có một số trường chọn kịch cho phần thi nói này.

Nhận xét cụ thể về từng tiêu chí chấm điểm:

Tiêu chí A: Hiểu và cảm thụ

Nhìn chung, thí sinh tỏ ra tự tin và làm tốt ở tiêu chí này. Đa phần thí sinh đạt điểm từ trung bình khá đến giỏi do trình bày tốt kiến thức và dùng dẫn chứng chứng minh. Rút kinh nghiệm từ năm ngoái, hầu như không có thí sinh nào dành quá nhiều thời gian nói về tiểu sử tác giả. Tuy nhiên, một vài thí sinh không có đủ ý để nói trong vòng 8 phút mà dừng lại sau 5 phút dẫn đến việc nội dung trở nên sơ sài.

Tiêu chí B: Bình về nghệ thuật

Phần lớn thí sinh thể hiện khả năng phân tích khá tốt về mặt ngôn ngữ, cấu trúc, thể loại và biện pháp nghệ thuật trong việc hình thành nội dung của trích đoạn. Một số học sinh thành công trong việc không chỉ thể hiện kiến thức về nghệ thuật mà còn phân tích được một cách sâu sắc hiệu quả và ý đồ của tác giả lên toàn bộ đoạn trích.

Tiêu chí C: Bố cục bài nói

Nhìn chung các bài nói của thí sinh có một cấu trúc rõ ràng và tập trung. Những bài nói xuất sắc là những bài trình bày được chủ đề của trích đoạn và toàn bộ bài nói xoay quanh chủ đề đó. Trong khi những học sinh yếu hơn thì phân tích trích đoạn một cách chung chung. Phần

lớn học sinh đi theo bố cục phân tích truyền thống: phân tích theo từng dòng hoặc từng đoạn. Bố cục này có tác dụng với những trích đoạn ngắn nhưng lại dẫn đến việc bài nói dàn trải và không có ý chính với những trích đoạn dài. Có một số trường hợp thí sinh bắt đầu vào bài hết sức lô-gich và tập trung nhưng sau vài phút thì bí ý và bắt đầu lặp lại phần mở đầu.

Tiêu chí D: Ngôn ngữ

Đa phần thí sinh chứng tỏ khả năng trình bày nói trôi chảy cùng ngôn ngữ văn học phong phú và chính xác. Nhiều học sinh đạt điểm tối đa ở tiêu chí này. Chỉ có một vài thí sinh tỏ ra lo lắng và chưa làm tốt phần này. Những thí sinh này thường thiếu vốn từ và lúng túng trong việc diễn đạt ý một cách chính xác.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai:

Các bài ghi âm đều có chất lượng tốt. Tất cả những bài thi đều nằm trong thời gian quy định với câu hỏi gợi ý rõ ràng. Tuy nhiên, một số trích đoạn dài hơn 30 dòng dẫn đến việc thí sinh không đủ thời gian để trình bày hết các ý chính.

Ngoài ra, phần lớn các trích đoạn và bài thơ được chọn phù hợp và cho phép học sinh thể hiện suy nghĩ sâu sắc và khả năng bình luận tốt. Giáo viên đã tuân theo các hướng dẫn về mặt thủ tục, tuy nhiên tất cả các băng ghi âm nên dành 8 phút cho thí sinh bình luận nói, theo sau là 2 phút với câu hỏi phụ. Giáo viên lưu ý kiểm tra lại các trích đoạn trước ngày thi để tránh những lỗi không cần thiết (lỗi chính tả, dấu thanh...v.v). Các trích đoạn cũng nên được đánh số sau năm dòng để giúp việc tìm dẫn chứng dễ dàng hơn.

Giáo viên cũng nên hỏi câu hỏi phụ nhằm khai thác kiến thức về trích đoạn một cách sâu sắc hơn. Trong trường hợp thí sinh thiếu tự tin, giáo viên nên đưa ra một số câu hỏi gợi ý giúp học sinh có cơ hội thể hiện được kiến thức thật của mình. Giáo viên cũng nên lưu ý về việc không cho học sinh biết trước đề thi nói hoặc cho phép học sinh mang bài viết sẵn vào vòng thi, tránh việc học sinh đọc bài dẫn đến tình trạng không công bằng đối với các học sinh khác. Trong một số trường hợp, dường như thí sinh đang đọc to từ một bài viết đã được chuẩn bị sẵn.

Cuối cùng, thí sinh nên thường xuyên luyện tập kỹ năng nói trong suốt hai năm học để làm quen với hình thức thi này. Giáo viên nên đưa ra cho học sinh nhiều cơ hội thực hành trong suốt cả hai năm học. Việc hiểu tiêu chí chấm điểm cũng rất có lợi cho học sinh, giúp các em biết mình sẽ được đánh giá trên những khía cạnh nào. Một lần nữa thí sinh cần biết rằng việc

liệt kê mỗi biện pháp nghệ thuật cho tiêu chí B là chưa đủ. Các em cũng nên giải thích về hiệu quả của các biện pháp nghệ thuật lên toàn đoạn trích nói chung.

Higher level and Standard level written assignment

Component grade boundaries

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-6	7-9	10-12	13-15	16-18	19-20	21-25

Nhận xét chung về phần thủ tục:

Phần lớn các trường làm tốt về phần thủ tục. Bài thi được nộp đúng hạn. Tuy nhiên, không phải trường nào cũng điền mẫu đơn 1/LWA đúng. Xin lưu ý rằng từ năm 2015 trở đi, tất cả các bài Written Assignment đều được chấm trên máy tính, bởi vậy trong bài viết của mình thí sinh không được tiết lộ số báo danh cũng như họ tên. Ngoài ra, thí sinh cũng không cần thiết đính kèm thêm một trang bìa cho bài viết. Thí sinh nên lưu ý để bài Reflective Statement trước bài văn khi nộp. Câu hỏi cho bài Reflective Statement và bài văn nên được viết lại trước mỗi bài viết cho rõ ràng.

Nhận xét chung về các tác phẩm lựa chọn:

Năm nay các trường đã lựa chọn một số lượng phong phú các tác phẩm văn học thế giới để dạy cho học sinh, phần lớn là các tác giả quen thuộc như Y. Banana; G.Flaubert; W.Shakespeare; Lỗ Tấn; P.Suskind; K.Hosseini hay H.Ibsen. Một số trường giới thiệu tác giả mới như H.Murakami hay B.Schlink. Đa phần thí sinh biết cách và viết được những bài văn đạt điểm khá đến giỏi. Một số bài văn yếu do thí sinh chưa thực sự hiểu tác phẩm lựa chọn, hay do bản thân tác phẩm quá khó so với những học sinh ở trình độ yếu hơn. Với những trường chọn truyện ngắn cho học phần này thì giáo viên nên hướng dẫn và giúp đỡ học sinh kỹ càng cách chọn đề tài phù hợp, ví dụ đề tài tập trung khai thác một khía cạnh nào đó của một số truyện ngắn.

Một số thí sinh đưa ra đề tài rất thú vị cho bài viết của mình, tuy nhiên, đề tài quá rộng dẫn đến việc thí sinh không khai thác được nội dung một cách sâu sắc trong vòng 1500 từ. Sự thành công của bài viết Written Assignment phụ thuộc rất nhiều vào sự hướng dẫn của giáo viên. Do vậy, giáo viên nên nắm chắc quyền Hướng dẫn bộ môn, tiêu chí chấm điểm cũng như Tài liệu tham khảo để giúp học sinh trong việc viết đúng bài Reflective Statement và Written Assignment. Các bài viết với chủ đề liên quan đến nghệ thuật thường được điểm cao vì học

sinh có ý thức bàn cả về nội dung lẫn nghệ thuật trong bài viết. Một số bài chỉ trình bày về mặt nội dung hoặc phân tích nhân vật chính hay tóm tắt tác phẩm thường không đạt kết quả tốt.

Nhận xét cụ thể về từng tiêu chí chấm điểm:

Tiêu chí A: Hoàn thành bài Reflective Statement

Năm nay, có một sự tiến bộ lớn trong việc hoàn thành yêu cầu của bài Reflective Statement. Tất cả các bài Reflective Statement đều liên quan đến tác phẩm được dùng cho bài văn viết. Đa phần học sinh đã thể hiện được một sự thay đổi trong nhận thức từ ít đến nhiều sau buổi thảo luận. Thí sinh nên lưu ý là với tiêu chí này, các em nên tập trung vào cụm từ '**sự phát triển về mặt văn hóa và/hoặc ngữ cảnh sau buổi thảo luận**' cho bài viết của mình.

Tiêu chí B: Hiểu và cảm thụ

Đa phần thí sinh nắm được tác phẩm và thể hiện kiến thức tốt khi khai thác đề tài của mình. Một số bài viết đạt điểm tối đa cho tiêu chí này nhờ biết cách khai thác các lớp nghĩa ẩn và đưa ra những ý kiến riêng phù hợp với đề tài. Các giáo viên nên lưu ý chọn tác phẩm văn học thế giới trong cuốn sách quy định (PLT) để dạy học sinh. Những bài viết dùng tác phẩm nằm ngoài cuốn sách quy định sẽ bị trừ điểm ở tiêu chí này. Tương tự, những bài viết có chủ đề quá rộng thường dẫn đến kết quả học sinh không khai thác được đề tài một cách sâu sắc và tập trung.

Tiêu chí C: Bình về nghệ thuật

Nhiều học sinh vẫn tỏ ra yếu kém ở tiêu chí này. Để đạt được điểm cao, thí sinh cần nhớ bài viết của mình không chỉ khai thác về các biện pháp nghệ thuật mà còn phải đề cập đến cấu trúc, thể loại, văn phong và cách sử dụng ngôn ngữ của tác giả. Một số thí sinh có thể liệt kê các biện pháp nghệ thuật nhưng không phải thí sinh nào cũng có thể khai thác được tác dụng của chúng một cách sâu sắc. Một vài bài viết lại chỉ tập trung vào nội dung hoặc phân tích nhân vật nói chung. Những bài viết với chủ đề rõ ràng và tập trung vào nghệ thuật thường đạt điểm tốt ở tiêu chí này.

Tiêu chí D: Bố cục bài viết

Phần lớn các bài viết có bố cục rõ ràng và tập trung vào chủ đề bài viết. Tuy nhiên, những bài viết với chủ đề rộng thường dẫn đến bố cục lỏng lẻo hoặc không liên kết. Nhiều thí sinh biết cách dẫn nguồn trực tiếp và gián tiếp để giúp bài viết có sức thuyết phục hơn. Ở một số bài văn, thí sinh nên lưu ý cách làm mở bài để sao cho sau khi đọc xong mở bài, người đọc biết được bài viết sẽ trình bày về chủ đề gì.

Tiêu chí C: Ngôn ngữ

Đa phần học sinh đạt điểm cao ở tiêu chí này do cách sử dụng từ tiếng Việt chuẩn, câu cú phong phú và đúng ngữ pháp cũng như viết đúng thể loại văn phân tích và bình giảng. Rất ít

học sinh mắc lỗi dùng từ hoặc viết sai chính tả. Thí sinh nên kiểm tra lại bài viết trước khi nộp để tránh lỗi đánh máy sai.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai:

Giáo viên phải nắm rõ cuốn sách Hướng dẫn bộ môn để giúp hướng dẫn học sinh đi đúng hướng. Giáo viên cũng nên nắm một vai trò tích cực trong việc hướng học sinh tìm được một chủ đề thích hợp trong quá trình làm bài Written Assignment. Thường thì những bài văn không đạt điểm cao là những bài viết hoặc là bỏ qua tiêu chí C (tập trung về nghệ thuật), hoặc là khai thác một chủ đề quá rộng nên bài viết sơ sài hoặc là bài viết không có bố cục mang tính thuyết phục. Do vậy, việc giáo viên dùng tiêu chí chấm điểm để thực hành với học sinh khi viết bài gợi ý (Prompts) là rất quan trọng. Việc lặp đi lặp lại hoạt động này sẽ khiến học sinh nắm được yêu cầu của bài Written Assignment. Thêm nữa, giáo viên cũng nên khuyến khích học sinh thể hiện được khả năng cảm thụ và ý kiến cá nhân. Thí sinh nên có được những hiểu biết riêng thay vì sao chép lại kiến thức của thầy cô trên lớp quá nhiều. Một gợi ý nữa là giáo viên cũng nên linh hoạt trong việc lựa chọn tác phẩm cho học phần này sao cho độ khó của tác phẩm phù hợp với trình độ học sinh của mỗi năm. Nên tránh dạy những tác phẩm quá khó hay quá dễ cho học sinh.

Với bài Reflective Statement, những bài sử dụng tiêu chí chấm điểm làm hướng dẫn trong việc hình thành nội dung viết về cái gì thường đạt điểm cao. Nội dung của bài này nên thể hiện có một sự phát triển hoặc thay đổi trong nhận thức sau buổi thảo luận. Ngoài ra, thí sinh cần viết trong vòng 400 từ. Việc viết thừa số từ sẽ bị trừ một điểm.

Cuối cùng, giáo viên nên kiểm tra kỹ cuốn danh sách tác phẩm dịch (PLT) trước khi dạy học sinh, tránh việc dạy nhầm tác phẩm không được liệt kê trong cuốn sách này.

Higher level paper one

Component grade boundaries

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-3	4-7	8-10	11-12	13-14	15-16	17-20

Những khó khăn về mặt chương trình hoặc đề thi đối với thí sinh:

Rất ít sinh viên chọn thể thơ tự do có lẽ vì không quen với thể loại này hay vì những trở ngại trong sự nối kết ngôn ngữ và cách thức thể hiện, phân tích, đánh giá. Đối với thể loại văn xuôi, các thí sinh cũng thường bỏ qua các đề bài yêu cầu phân tích sâu về các thủ pháp văn học vì sự hạn chế trong việc sử dụng từ chuyên môn (từ văn học). Một số thí sinh cũng gặp trở ngại trong vấn đề nắm bắt yêu cầu của đề bài (câu hỏi) một cách rõ ràng.

Nguyễn An Ninh đề cập đến khái niệm chủ nghĩa đế quốc về ngôn ngữ hoặc văn hoá khi bàn về tiếng Việt và ông cho rằng ngôn ngữ là nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức. Kẻ thống trị (thực dân Pháp) đã áp đặt chính sách ngôn ngữ và tiếp tục duy trì sự bất bình đẳng giữa tiếng Pháp và tiếng Việt. Tác giả chỉ ra cái nguy hiểm của lập luận cho rằng tiếng Pháp mới là ngôn ngữ độc tôn, phong phú, và cao quý. Quan điểm này được nhiều người và kẻ thống trị sử dụng để khẳng định sự khác biệt giữa Pháp và Việt Nam. Một số thí sinh hiểu rõ rằng mất mát ngôn ngữ đồng nghĩa với mất mát về văn hoá, bản sắc dân tộc, truyền thống, tín ngưỡng, tập quán, các giá trị, và quyền tự chủ cuối cùng của cá nhân và sự độc lập của một quốc gia. Ít có thí sinh nào đề cập đến sự đấu tranh trên lĩnh vực văn học nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa trước các yếu tố ngoại lai của thời kỳ này mặc dầu tác giả có đề cập đến truyện Kiều.

Những mặt thí sinh làm tốt liên quan đến chương trình hoặc đề thi:

Các thí sinh đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho kỳ thi. Điều này thể hiện qua các câu hỏi yêu cầu phân tích một trích đoạn truyện ngắn hoặc tiểu thuyết. Các thí sinh đa số thể hiện tốt kỹ năng trình bày mạch lạc và liên kết ý tưởng tốt, cách sử dụng từ ngữ chính xác và văn phong phù hợp với từng thể loại theo yêu cầu của đề bài.

Nhìn chung, các bài văn thể hiện ý tưởng một cách hiệu quả, mạch lạc. Hầu hết các thí sinh đã làm đúng với yêu cầu chính hoặc một phần của đề bài. Thí sinh tương đối thể hiện được quan điểm và sự cảm thụ của riêng của mình.

Những điểm mạnh và điểm yếu của thí sinh trong việc trả lời từng câu hỏi

Đối với thể loại truyện ngắn, một số thí sinh đã bỏ qua yếu tố bối cảnh trong việc phân tích tác phẩm làm cho bài viết thiếu sâu sắc trong một cái nhìn toàn diện. Một số thí sinh chỉ tập trung vào việc tóm tắt câu chuyện chứ chưa thực sự đi vào phân tích. Các thí sinh này thường chỉ tập trung vào một hoặc hai trong số những khía cạnh mà đề bài yêu cầu.

Ngoài ra các thí sinh có vẻ tập trung sự ưu tiên đối với truyện ngắn hơn là tiểu thuyết. Đa số thí sinh chọn phân tích trích đoạn của truyện ngắn và tránh các đề tài liên quan đến thơ tự do. Điều này không phải là một dấu hiệu tốt và chúng ta cần tìm hiểu nguyên nhân. Đối với các bài thơ tự do, thí sinh rất yếu trong việc phân tích. Rất ít thí sinh phân tích hình thức thơ tự do. Một vài thí sinh thảo luận và phân tích cái độc đáo của tác giả trong việc mô tả hoặc biểu hiện cảm xúc cá nhân, điểm nhìn. Rất ít thí sinh đã phân tích và đánh giá bài thơ về chất lượng thẩm mỹ, quan điểm về giới tính, quyền lực, thi pháp. Một vài thí sinh đã đưa ra một cái nhìn sâu sắc hơn trong việc sắp xếp hình ảnh, cấu trúc của bài thơ, sắc thái, cách chơi chữ, ẩn dụ, biểu tượng, để giải mã các thông điệp ngầm hoặc cách tư duy, logic, trong thể loại thơ tự do này.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai

Giáo viên nên nhắc nhở các thí sinh tập trung vào việc phân tích các phương pháp và kỹ thuật văn học thay vì chỉ tóm tắt và khái quát hóa tác phẩm đó.

Các thí sinh phải tìm hiểu tác động cụ thể của các thủ pháp văn học như ví von, ẩn dụ, các yếu

tổ phong cách, ngôn từ, nghĩa của từ.v.v... muốn như vậy thì giáo viên nên giới thiệu cho sinh viên nhiều tác phẩm văn học và loại hình văn học nhằm giúp sinh viên cải thiện vốn từ, trau dồi trong cảm thụ văn học để giúp cho sinh viên có thể bình luận sâu sắc và diễn đạt phong phú hơn.

Giáo viên cũng nên khuyến khích học sinh phân tích và đánh giá từ những góc nhìn mới theo quan điểm cá nhân cách độc lập, chứ không nên rập khuôn theo kiểu tư duy lối mòn.

Standard level paper one

Component grade boundaries

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-5	6-9	10-11	12-13	14-15	16-17	18-20

Những khó khăn về mặt chương trình hoặc đề thi đối với thí sinh:

Đối với bài văn xuôi Phía sau chân trời của Tạ Duy Anh thì đa số thí sinh gặp khó khăn khi phân tích hình tượng nhân vật lão Đình ở phần kết thúc. Các em cũng lúng túng ở phần phân tích bút pháp nghệ thuật trong bài văn.

Những mặt thí sinh làm tốt liên quan đến chương trình hoặc đề thi:

Nhìn chung, đa số thí sinh nắm vững yêu cầu của chương trình học và có sự chuẩn bị tốt cho kỳ thi.

Hầu hết các em đều nắm vững cách phân tích thơ cũng như văn xuôi. Các em thể hiện kỹ năng đọc hiểu tốt và thành công trong việc bình luận, phân tích bài thơ, văn mà các em chọn với những lập luận chắc chắn và biết nêu dẫn chứng cụ thể, phù hợp. Đa phần các bài viết đều có bố cục tốt, rõ ràng và mang tính liên kết.

Ngôn ngữ trong các bài thi thể hiện tính lưu loát, chính xác. Câu văn đúng cấu trúc ngữ pháp và diễn đạt chắc chắn ý tưởng. Nhiều thí sinh đã đạt điểm cao ở tiêu chí này.

Những điểm mạnh và điểm yếu của thí sinh trong việc trả lời từng câu hỏi

Điểm mạnh:

Phần lớn các thí sinh chọn phân tích bài văn xuôi Phía sau chân trời. Các em hiểu nội dung bài văn tốt và đã có những đánh giá làm nổi bật nhân vật chính cũng như phân tích tình huống trong bài văn một cách chi tiết. Đa số bài thi có bố cục rõ ràng, các đoạn văn mang tính liên kết cao

Điểm yếu:

Một số thí sinh chưa phân tích được hết tính hiệu quả của bút pháp nghệ thuật trong bài văn và đặc biệt là bài thơ. Tuy các em dùng chính xác các thuật ngữ văn học trong phần này nhưng hầu như chỉ dừng lại ở mức độ liệt kê các bút pháp nghệ thuật này chứ chưa chỉ ra được tác dụng của chúng. Bài thi của một số thí sinh chưa có thể hiện được sự phân tích sâu sắc về tiêu chí nghệ thuật.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai

Giáo viên nên khuyến khích học sinh đọc nhiều thể loại văn với các đề tài đa dạng để các em có vốn kiến thức đa dạng về các lĩnh vực trong cuộc sống. Điều này sẽ giúp các em có suy nghĩ sâu sắc và áp dụng các kiến thức này trong phần bình luận cũng như phát biểu cảm tưởng của mình có chiều sâu hơn.

Giáo viên nên cho học sinh luyện tập viết bình luận về các đề tài thơ đa dạng hơn.

Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh nắm rõ yêu cầu của các tiêu chí chấm điểm, nhất là tiêu chí phân tích bút pháp nghệ thuật vì đa số các thí sinh chưa biết chọn lọc các điểm nổi bật để bình luận mà chỉ liệt kê chung chung.

Higher level paper two**Component grade boundaries**

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-5	6-10	11-13	14-16	17-19	20-21	22-25

Những khó khăn về mặt chương trình hoặc đề thi đối với thí sinh:

Hầu hết chọn câu hỏi nằm trong phần truyện ngắn. Rất ít thí sinh chọn câu hỏi nằm trong phần tiểu thuyết. Không có thí sinh nào chọn thơ, kịch hoặc tạp văn. Các thí sinh thường có xu hướng phải chọn những tác phẩm tương tự để làm bài vì không có nhiều lựa chọn hơn trong chương trình học.

Một số thí sinh gặp khó khăn trong việc hiểu yêu cầu của đề bài đưa ra, nên bài viết thường lan man và ý tưởng đưa ra không được tập trung, cho nên giáo viên không thể cho điểm cao được vì bài viết không bám sát chủ đề.

Với những câu hỏi mang tính mở để thí sinh có đất tung hoành thì nhiều thí sinh chỉ trả lời được một phần của câu hỏi, làm mất đi tính tương tác mà đề bài muốn hướng tới.

Trong các thể loại văn học được đưa vào chương trình thì các thí sinh dường như có hứng thú

hơn đối với truyện ngắn. Có lẽ vì nó khiến họ dễ nắm kết cấu câu chuyện, dễ nhớ tên nhân vật, các sự kiện và tình huống quan trọng... giúp dễ dàng đưa vào bài làm một cách hiệu quả. Đây là một bí quyết hay để có điểm cao nhưng cũng là một điều không tốt cho học sinh. Câu hỏi được đặt ra là học để thi hay học để có kiến thức?

Đa số sinh viên không gặp nhiều khó khăn đối với các câu hỏi 4, 5 và 6. Tuy nhiên cũng có vài sinh viên chưa hiểu những yêu cầu của đề bài, cụ thể như câu số 4. Điều này khiến cho vài thí sinh thay vì đi vào phân tích tác phẩm thì lại đi tóm tắt câu chuyện, nêu đặc điểm của nhân vật hoặc điểm chung của cốt truyện, làm cho bài viết trở nên rời rạc, lạc đề.

Ngược lại, có một số thí sinh không chỉ nắm vững tác phẩm mà còn hiểu rõ những thủ pháp văn học mà tác giả đã sử dụng, nên đã vận dụng một cách tài tình vào bài viết thông qua việc phân tích một cách sâu sắc về sự phức tạp của cốt truyện, nhân vật, bối cảnh, và chủ đề của tác phẩm đó.

Những điểm mạnh và điểm yếu của thí sinh trong việc trả lời từng câu hỏi

Đa số các thí sinh chọn đề bài liên quan đến truyện ngắn, phân tích tính cách nhân vật, so sánh cách xây dựng nhân vật của hai tác giả khác nhau, hoặc cách mà các nhà văn thường dùng bối cảnh làng xã để đưa nhân vật và các tình huống câu chuyện của mình vào nhằm đề cao và củng cố các giá trị nhân bản (câu 4, 6). Tuy nhiên, nhiều thí sinh không hiểu câu hỏi một cách kỹ lưỡng cho nên chỉ trả lời một phần của câu hỏi mà thôi. Ví dụ như câu hỏi về làng xã, hầu hết các thí sinh tả lại bối cảnh làng xã, nhân vật, tóm tắt cốt truyện nhưng lại không định nghĩa hoặc xác định rõ ràng “giá trị làng xã” có nghĩa là gì và bao gồm những gì.

Đa số các thí sinh đã chọn truyện ngắn của Nam Cao (Chí Phèo) trong các trích dẫn của mình để so sánh với một tác phẩm khác. Đây cũng là một vấn đề cần quan tâm. Tuy nhiên rất ít thí sinh làm tốt được đầy đủ các yêu cầu của đề bài trong việc so sánh sự tương phản giữa hai tác phẩm mà mình chọn. Có vài thí sinh chưa thực sự hiểu rõ yêu cầu của đề bài (ví dụ câu 4) nên chỉ làm bài một cách sơ sài mà không đáp ứng được các yêu cầu khác của câu hỏi.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai

Giáo viên nên khuyến khích các thí sinh phát huy khả năng tư duy phân tích cách độc lập và đưa vào bài làm, thay vì học thuộc lòng và làm bài dựa trên sách giáo khoa, hoặc sử dụng những câu trả lời mang tính công thức.

Một lỗi nữa cũng cần chú ý đó là các sinh viên thường hay lẫn lộn trong việc trích dẫn các tác phẩm của hai thể loại khác nhau là truyện ngắn và tiểu thuyết.

Ngoài ra giáo viên cũng nên nhắc các sinh viên không nên rập khuôn theo một hệ tư tưởng nào khi bước vào phân tích một tác phẩm. Sinh viên cần trau dồi cho mình cách suy nghĩ và nhận định độc lập. Khi phân tích một tác phẩm văn học thì họ cần phải nhận thức được rằng một tác phẩm văn học là một sản phẩm của một thời điểm lịch sử và văn hóa cụ thể, nên không cần phải nhìn nó qua một lăng kính chính trị nào cả!

Về mặt ngôn ngữ, đa số sinh viên đã biết cách diễn đạt một cách trôi chảy. Tuy nhiên, giáo viên nên hướng dẫn cho sinh viên các thuật ngữ và làm quen với nhiều thể loại văn học.

Một điểm cuối cùng nhưng rất quan trọng đó là tập cho học sinh thói quen đọc kỹ câu hỏi và xác định rõ ràng câu hỏi là gì, có mấy phần. Thí sinh nên nhớ giải thích rõ ràng ở phần mở đầu bằng ngôn từ của mình câu hỏi là gì và mình sẽ làm gì trong bài luận văn. Rất nhiều thí sinh viết nhiều nhưng người đọc không hiểu được là bài luận văn đang viết về vấn đề gì.

Standard level paper two

Component grade boundaries

Grade:	1	2	3	4	5	6	7
Mark range:	0-5	6-11	12-13	14-16	17-19	20-22	23-25

Những khó khăn về mặt chương trình hoặc đề thi đối với thí sinh:

Nhìn chung, thí sinh thể hiện kiến thức tốt về tác phẩm cho những câu hỏi ở phần này. Tuy nhiên, rất nhiều thí sinh vẫn gặp khó khăn trong việc lựa chọn những chi tiết liên quan để trả lời cho câu hỏi. Một số bài viết chỉ đơn giản tóm tắt nội dung của tác phẩm thay vì tập trung trả lời câu hỏi. Một số thí sinh dường như không hiểu câu hỏi nên không thực sự đưa ra câu trả lời. Một số thí sinh khác thì phí thời gian đưa ra những lý luận không rõ ràng hoặc ý lan man thay vì đi thẳng vào câu hỏi. Một số bài viết chỉ đưa ra một phần trả lời cho câu hỏi hoặc bao gồm đầy đủ ý nhưng ở mức độ sơ sài.

Về phần thể loại văn học, có một vài trường hợp chọn học cả tiểu thuyết lẫn truyện ngắn cho phần 3 dẫn đến việc thí sinh lúng túng trong việc lựa chọn câu hỏi. Tương tự, có một vài trường hợp chọn dạy tác giả nằm ngoài cuốn Danh sách tác giả (PLA) dẫn đến việc thí sinh bị trừ điểm ở tiêu chí A (Kiến thức và hiểu biết). Một số thí sinh vẫn gặp khó khăn về việc so sánh hai tác phẩm (tiêu chí B) hoặc bình về nghệ thuật (tiêu chí C). Khá nhiều bài viết chưa thể hiện được kiến thức về mặt thể loại liên quan đến câu hỏi. Phần so sánh giữa hai tác phẩm thường sơ sài hoặc không được đề cập.

Những mặt thí sinh làm tốt liên quan đến chương trình hoặc đề thi:

Nhìn chung, đa phần thí sinh nắm được chương trình học và chuẩn bị tâm lý tốt cho kỳ thi. Các bài văn thể hiện bố cục tốt, dẫn chứng khá chi tiết và đầy đủ cùng ngôn ngữ diễn đạt trôi chảy. Văn phong làm đúng theo thể loại yêu cầu. Mặc dù vẫn còn yếu nhưng do rút kinh nghiệm từ năm ngoái, thí sinh đã chú ý hơn đến tiêu chí B yêu cầu so sánh hai tác phẩm và tiêu chí C bình về mặt nghệ thuật. Tuy nhiên hai tiêu chí này cần được kết hợp và đan xen vào bài văn một cách nhuần nhuyễn hơn. Thí sinh cũng làm tốt tiêu chí D (tiêu chí Ngôn ngữ). Điểm trung bình cho tiêu chí này đạt từ 'khá' đến 'giỏi'.

Phần lớn các bài văn thể hiện khả năng trích dẫn tốt bao gồm cả dẫn trực tiếp lẫn gián tiếp. Những thí sinh chọn câu hỏi về thơ ca thể hiện trí nhớ rất tốt trong việc trích dẫn thơ vào bài viết.

Những điểm mạnh và điểm yếu của thí sinh trong việc trả lời từng câu hỏi

Năm nay các trường lựa chọn nhiều thể loại văn học phong phú để dạy cho học sinh bao gồm tiểu thuyết, truyện ngắn, thơ ca và tùy bút. Tuy nhiên, phần đông thí sinh vẫn lựa chọn các câu hỏi liên quan đến thể loại truyện ngắn như mọi năm. Câu hỏi số 5 và 6 là lựa chọn phổ biến nhất. Trong khi xử lý câu hỏi số 5, nhiều thí sinh làm rất tốt trong việc chỉ ra và nêu tác dụng của phương pháp kể chuyện/tường thuật lên toàn bộ tác phẩm. Những bài viết yếu là những bài gọi tên được ngôi kể nhưng sau đó chỉ thuật lại những sự kiện chính mà không đưa ra được tác dụng của việc chọn ngôi kể. Câu hỏi số 6 cũng được nhiều thí sinh lựa chọn. Tuy nhiên một số thí sinh hiểu nhầm câu hỏi dẫn đến việc thay vì khai thác các biện pháp nghệ thuật của tác giả trong việc xây dựng chiều sâu nhân vật thì các bài viết này lại tập trung vào việc phân tích nhân vật trong các tác phẩm lựa chọn.

Với phần tiểu thuyết, câu hỏi 1 và 3 được chọn nhiều nhất. Những bài văn xuất sắc là những bài vừa chỉ ra được những quyết định chính của nhân vật đồng thời nêu ra được ý nghĩa của những quyết định này trong việc phát triển tác phẩm trong khi những bài văn yếu hơn chỉ tìm ra được những quyết định chính và giải thích tại sao nhân vật lại có những quyết định này. Một vài thí sinh chọn lựa câu hỏi 3 cũng viết được những bài văn đạt yêu cầu.

Điều thú vị là năm nay có nhiều thí sinh lựa chọn câu hỏi về thơ ca hơn. Có một số bài văn xuất sắc trong việc xử lý câu hỏi 8 khai thác về mặt 'hình ảnh'. Câu hỏi 9 yêu cầu thí sinh bình về ngôn ngữ trang trọng/và hoặc bình dân qua ít nhất hai bài thơ nên thí sinh bắt buộc phải nắm kỹ và so sánh chi tiết hai bài thơ này.

Chỉ có một hoặc hai bài văn chọn câu hỏi về kịch hoặc thể loại tạp văn.

Một số thí sinh làm rất tốt trong việc so sánh và đối chiếu các tác phẩm lựa chọn theo yêu cầu của câu hỏi. Tuy nhiên, một số bài văn dường như quên mất yêu cầu này hoặc là không có sự so sánh hoặc làm rất sơ sài. Tương tự như vậy, một số thí sinh cũng không chú ý nhiều đến tiêu chí nghệ thuật (tiêu chí C). Những bài văn hay là những bài dùng nghệ thuật trong việc tạo dựng cấu trúc của bài văn, trong khi một số bài văn yếu chỉ dừng lại ở việc nêu ra biện pháp nghệ thuật hoặc đề cập đến thể loại mà chưa phân tích được tác dụng của chúng trong việc trả lời câu hỏi.

Rất nhiều thí sinh cố gắng thể hiện kiến thức của mình về tác phẩm bằng cách đưa ra nhiều dẫn chứng và ví dụ, tuy nhiên, thí sinh nên nhớ cần phải chọn lọc dẫn chứng liên quan đến câu hỏi. Việc phân tích và hiểu câu hỏi, sau đó làm dàn ý trước khi đặt bút viết cũng quyết định nhiều đến việc thành bại của bài văn.

Những lưu ý cần rút kinh nghiệm trong tương lai

Đọc hiểu câu hỏi: Thí sinh nên đọc kỹ các câu hỏi trước khi đưa ra quyết định câu hỏi nào sẽ thích hợp với trình độ và khả năng của mình. Bằng cách đọc đi đọc lại câu hỏi, thí sinh cũng có thể tìm ra và gạch chân được những từ và ý chính, do vậy nắm được yêu cầu toàn bộ thay vì chỉ trả lời một phần câu hỏi.

Lập dàn ý: Thí sinh nên lập dàn ý cho câu hỏi trước khi đặt bút viết chính thức. Việc lập dàn ý sẽ giúp bài viết có một bố cục rõ ràng, mang tính liên kết đồng thời bao hàm tất cả những ý cần thiết. Thí sinh cũng nên lưu ý trong việc làm mở bài. Một mở bài đúng là mở bài mà sau khi đọc xong, người đọc phải hiểu rõ bài văn sẽ bàn bạc về vấn đề gì. Tương tự như vậy, một cái kết đúng biết tổng kết lại các ý chính ở phần thân bài. Việc lựa chọn tác phẩm nào để trả lời cho câu hỏi cũng là một kỹ năng cần lưu ý. Có những tác phẩm có mối liên hệ hết sức tự nhiên với câu hỏi, nhưng có những tác phẩm nếu sử dụng sẽ mang tính gượng ép. Thí sinh cũng nên biết cách lựa chọn dẫn chứng tiêu biểu để trả lời câu hỏi, tránh tình trạng đưa quá nhiều dẫn chứng không liên quan vào trong một bài văn.

Thực hành: Trong suốt khóa học hai năm, giáo viên nên liên tục sử dụng tiêu chí chấm điểm để thực hành với học sinh. Nên chú ý đến tất cả các tiêu chí một cách đồng đều. Kinh nghiệm cho thấy những bài văn đạt điểm cao là những bài ý thức về tất cả các tiêu chí vào trong bài viết. Bên cạnh đó, giáo viên cần giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của việc phân tích văn phong nghệ thuật và tác dụng của chúng trong việc trả lời câu hỏi. Giáo viên cũng nên nhấn mạnh với học sinh về tầm quan trọng của việc so sánh tác phẩm khi trả lời câu hỏi của bài thi số 2 này. Nên thường xuyên có bài viết luyện tập với loại đề này trong suốt quá trình hai năm học sẽ giúp học sinh làm quen với thể loại. Những bài văn xuất sắc là những bài viết phân tích và bình luận sâu sắc trong khi vẫn tìm được mối liên quan giữa các tác phẩm trong khi trả lời câu hỏi.

Trích dẫn: Thí sinh không cần phải học thuộc lòng những câu trích dẫn từ tác phẩm. Nếu không nhớ chính xác, thí sinh có thể sử dụng lối dẫn gián tiếp.

Chữ viết: Thí sinh nên lưu ý về mặt chữ viết. Rất nhiều bài có chữ viết khó đọc, dẫn đến việc giám khảo mất nhiều thời gian để suy đoán. Điều này làm ảnh hưởng đến độ trôi chảy của bài viết. Tất nhiên, thí sinh không bị trừ điểm khi viết chữ xấu, tuy nhiên, thí sinh nên luyện để có được chữ viết rõ ràng và sáng sủa.